TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số: 83/2018/HS-ST
Ngày 23 tháng 7 năm 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Châu Ngọc Hà.
- ***Các Hội thẩm nhân dân*:**
Ông Nguyễn Huy Giáp
Bà Đỗ Thị Hồng Nhung.
- **Thư ký phiên tòa**: Bà Phạm Thị Thúy Kiều
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa**: Ông Trìu A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2018/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1985, tại Đ. HKTT: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đ; Nơi cư trú : ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: làm thuê ; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm: 1935 và bà Nguyễn Thị Â, sinh năm: 1945; có vợ tên Hồ Thị Đ, sinh năm: 1988; có 02 người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại điều tra. *(Có mặt)*

- Đại diện theo pháp luật của bị hại:
Bà Phạm Thị T, sn 1968 **và Ông Danh N,** sn 1962.
Trú tại: Khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đ -Là cha, mẹ của người bị hại (có mặt).

Chị Đoàn Mộng Đ, sn 1998- Trú tại: Thôn Y, xã N, huyện A, tỉnh K- Là vợ của người bị hại.

Ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1963. Địa chỉ: khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đ (có mặt).

Bà T, chị Đ ủy quyền cho ông Huỳnh Văn S tham gia tố tụng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1996- Trú tại: Khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/11/2017 Nguyễn Ngọc Đ (không có giấy phép lái xe mô tô) sau khi đã sử dụng rượu bia (nồng độ cồn trong máu: 218,88 mg/100ml), điều khiển xe mô tô biển số 52Z7-2130 lưu thông ngược chiều trên quốc lộ 1A theo hướng thị xã L đi thành phố B (đoạn đường có dải phân cách cứng ở giữa đường). Khi đi đến Km 1856+700, quốc lộ 1A thuộc ấp T, xã H, huyện T, do Được điều khiển xe không đi đúng theo chiều đi của mình nên va đụng với xe mô tô biển số 68S1-387.45 do anh Nguyễn Thanh S điều khiển chở theo anh Danh H lưu thông đúng phần đường quy định.

Hậu Quả: Anh S, anh H và Đ ngã xuống đường bị thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa T, đến ngày 27/11/2017 thì anh H tử vong.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường:

- Vị trí xe mô tô biển số 68S1-387.45 nằm ngã nghiêng bên trái trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng về TP B. Đo từ trục bánh trước xe mô tô vào mép lề chuẩn là 2,8m, đo từ trục bánh sau xe vào mép lề chuẩn là 3,1m.

- Vết cày xe mô tô biển số 68S1-387.45 dài 4,5m, đo từ đầu vết cày đến mép lề chuẩn là 1,8m.

- Vị trí xe mô tô biển số 52Z7-2130 nằm ngã nghiêng bên trái trên ở lề đường chuẩn, đầu xe hướng về phía TP B, đo từ trục trước bánh xe đến mép lề chuẩn là 0.4m, đo từ trục sau đến mép lề chuẩn là 0.4m. Đo từ trục sau bánh xe mô tô 52Z7-2130 đến vết cày xe mô tô 68S1-387.45 là 2,6m.

- Trụ điện đường số 35 đo đến trục bánh sau mô tô 68S1-387.45 là 7,8m.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 751/PC54-KLGĐPY ngày 05/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận nguyên nhân tử vong của anh Danh H là do: Chấn thương sọ não nặng vỡ xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, dập não và xuất huyết não.

Tại bản kết luận giám định số: 21/PC54-KLGĐ ngày 05/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận về va chạm giữa hai xe mô tô 68S1-387.45 và xe mô tô biển số 52Z7-2130: Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn các chi tiết phía trước bên phải của xe: Ốp nhựa đầu xe vị trí gốc tay cầm lái, yếm chắn gió, mặt ngoài cung dưới phuộc trước cùng niềng bánh trước (bánh mất hơi); cong vênh biến dạng gác chân trước cùng cần đạp thắng của xe mô tô biển số : 68S1-387.45 hình thành do quá trình va chạm với các chi tiết phía trước bên phải tương ứng của xe mô tô biển số: 68S1-387.45 và xe mô tô biển số: 52Z7-2130 hình thành do quá trình va chạm trong trạng thái ngược chiều lưu thông. Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn các chi tiết còn lại bên trái trên cả hai xe mô tô biển số 68S1-387.45 và xe mô tô biển số: 52Z7-2130 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

Quá trình điều tra đã xác định nguyên nhân của vụ tai nạn là do Nguyễn Ngọc Đ đã sử dụng rượu bia (nồng độ cồn trong máu do bệnh viện Đa khoa khu

vực T cung cấp: 218,88 mg/100ml), điều khiển xe mô tô biển số 52Z7-2130 đi ngược chiều trên quốc lộ 1A, không làm chủ tay lái va đụng vào xe mô tô 68S1-387.45 làm anh Danh H chết. Đối với anh Nguyễn Thanh S điều khiển xe chở anh Danh H cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông sử dụng rượu bia quá mức cho phép (nồng độ cồn trong máu của anh Nguyễn Thanh S là: 243.30mg/100ml, nồng độ cồn trong máu của anh H là: 290.26 mg/100ml.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT/VKS - HS ngày 14/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Nguyễn Ngọc Đ về tội: *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo điểm a, b khoản 2, Điều 202 Bộ luật hình sự (năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo: Nguyễn Ngọc Đ từ 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm.

Các biện pháp tư pháp:

Đối với xe mô tô biển số 68S1-387.45 và xe mô tô biển số: 52Z7-2130 có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh H 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng), gia đình anh H đã nhận và làm đơn bãi nại về hình sự và dân sự cho bị cáo, gia đình bị hại cam kết không thắc mắc khiếu nại gì về sau.

Anh Nguyễn Thanh S bị thương nhưng có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu anh Đ bồi thường thiệt hại.

Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại cơ quan điều tra, kết luận giám định pháp y các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/11/2017 tại km 1856+700, quốc lộ 1A thuộc ấp T, xã H, huyện T, Nguyễn Ngọc Đ (không có giấy phép lái xe mô tô) đã sử dụng rượu bia (nồng độ cồn trong máu: 218,88 mg/100ml) điều khiển xe mô tô biển số 52Z7-2130 lưu thông ngược chiều trên quốc lộ 1A theo hướng thị xã L đi TP B do Được điều khiển xe không đi đúng theo chiều đi của mình nên va đụng vào xe mô tô biển số 68S1-387.45 do anh Nguyễn Thanh S điều khiển chở theo anh Danh Hậu ngồi phía sau theo chiều ngược lại. Hậu quả: làm anh Danh H bị chết.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận vi phạm nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Tội phạm

và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2, Điều 202- Bộ luật hình sự (năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009).

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện tuy là lỗi vô ý nhưng rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người tham gia giao thông đang luu thông trên đường. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[2]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại xin bãi nại cho bị cáo; tại phiên tòa, gia đình người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự, dân sự đối với bị cáo. Ngoài ra, người bị hại cũng có một phần lỗi là sử dụng rượu, bia nồng độ cồn vượt mức cho phép khi tham gia giao thông.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt chính sách Nhà nước và pháp luật tại địa phương; tại phiên tòa, gia đình người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, neo đơn. Bị cáo có cha, mẹ già yếu và con nhỏ, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng không làm ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương nên quyết định áp dụng hình phạt là tù có điều kiện, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú là đủ. Do có đủ điều kiện xét cho bị cáo được hưởng chế độ án treo nên cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[3]. Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Về dân sự sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh H 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng), gia đình anh H đã nhận và làm đơn bãi nãi cam kết không thắc mắc khiếu nại gì về sau. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 68S1-387.45 và xe mô tô biển số: 52Z7-2130 có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu. Đối với anh Nguyễn Thanh S bị thương nhưng có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu anh Đ bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6]. Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60- Bộ luật hình sự năm 1999.

1) Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

- Xử phạt bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Ngọc Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2) Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3) Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện bị hại;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- TAND tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Châu Ngọc Hà